

Bản án số: 04/2025/HS- PT
Ngày: 10/01/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Dương Văn Bản;

Các thẩm phán: 1. Ông Đặng Minh Tuấn;
2. Ông Nguyễn Văn Quế.

- Thư ký phiên toà: Ông Phan Khánh Tùng, Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà:
Bà Dương Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2025 tại Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xét xử vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 110/2024/TLPT-HS ngày 21/10/2024 do có kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thành C, Nguyễn Đình H đối với bản án hình sự sơ thẩm số 72/2024/HS-ST ngày 17/9/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

***Các bị cáo có kháng cáo :**

1. Họ và tên: Nguyễn Thành C, sinh ngày 22/02/1993, tại: Sông C - Thái Nguyên; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Tổ dân phố B, phường L, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Nguyễn Văn T và bà: Phạm Thị C1; bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 20/8/2015 bị Công an thành phố T, tỉnh Thái Nguyên xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm hại đến sức khỏe của người khác.

Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện đang tại ngoại tại địa phương.

(Có mặt)

2. Họ và tên: Nguyễn Đình H, sinh ngày 22/03/1988, tại: Sông C - Thái Nguyên; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Tổ dân phố N, phường L, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Nguyễn Đình T1 và bà: Dương Thị S; Có vợ: Ngô Thị H1 và có 03 con. Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Ngày 27/6/2024 bị Công an thành phố S xử phạt vi phạm hành chính về hành vi cố ý gây thương tích, mức phạt 6.500.000 đồng.

Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện đang tại ngoại tại địa phương.

(Có mặt)

* Ngoài ra còn có người bị hại, người tham gia tố tụng khác không kháng cáo, không bị kháng nghị Hội đồng xét xử không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng hơn 22 giờ ngày 29/6/2023 Nguyễn Thành C trú tại tổ dân phố B, phường L, thành phố S, Nguyễn Đình H trú tại tổ dân phố N, phường L, thành phố S, Vũ Minh Đ trú tại tổ dân phố Đ, phường L, thành phố S, Trần Thanh T2 trú tại tổ dân phố N, phường L, thành phố S, Dương Quang T3 trú tại tổ dân phố N, phường L, thành phố S ngồi uống bia tại quán đối diện với trường mẫu giáo phường L, thành phố S. Đến khoảng 22 giờ 45 phút cùng ngày những người trên đi về nhà Trần Thanh T2 ngồi chơi, Vũ Minh Đ gọi điện thoại rủ Tô Tuấn A trú tại tổ A phường C, thành phố T đến nhà anh T2 chơi. Tuấn A rủ chị Trần Thị Trà T4 tại xóm Đ xã V, huyện Đ đi cùng. Khi Tuấn A và chị T ngồi chơi nói chuyện trong nhà anh T2, Vũ Minh Đ và Nguyễn Đình H xảy ra mâu thuẫn, cãi chửi nhau và thách thức đánh nhau, anh T2 yêu cầu Đ và H đi về. Đ và H đi ra đường bê tông trước cửa nhà anh T2 và tiếp tục cãi chửi nhau, giằng co vật lộn làm hai người cùng ngã ra đường bê tông. Lúc này Tô Tuấn A cầm chiếc điều cày bằng tre có chiều dài khoảng 70 cm đường kính khoảng 5cm để ở cửa nhà anh T2 đi ra đường bê tông vụt Huấn nhưng không trúng, H lao vào giằng co vật lộn với Tuấn A làm cả hai ngã ra đường bê tông. Nguyễn Thành C đi từ nhà anh T2 ra can ngăn Tuấn A và H, H giằng được chiếc điều cày từ tay Tuấn A vụt nhiều phát vào Tuấn A và Đ thì trúng vào dưới đầu mắt trái của Đ làm rách da chảy máu Đ ngồi xuống đường bê tông ôm mặt. Khi Nguyễn Thành C can ngăn H và Tuấn A xô xát thì Tuấn A dùng tay đâm vào ngực Nguyễn Thành C làm Công lùi về phía sau khoảng 2m, Công cúi xuống đường bê tông nhặt được một mảnh bê tông có kích thước khoảng 10x20 x 5 cm cầm trên tay phải ném trúng vào trán trái Tuấn A làm rách da chảy máu, sau đó Nguyễn Thành C đi đến vị trí xe mô tô để trong ngõ cách vị trí gây thương tích cho Tuấn A khoảng 8m ngồi trên xe. Bị C ném mảnh bê tông vào đầu Tuấn A bỏ chạy về hướng quốc lộ C khoảng 5m rồi ngồi xuống đường bê tông, chị Trần Thị T5 đi đến dùng áo bịt vết thương cho Tuấn A. Khi thấy Tuấn A bỏ chạy H cầm điều cày đuổi theo khi đứng cách vị trí chị T5 đang dùng áo bịt vết thương đang chảy máu trên mặt Tuấn A, H dùng điều cày vụt từ trên

xuống dưới trúng vào tay trái chị T5 đang cầm chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS, vỏ độ Iphone 13 Pro gây thương tích bầm tím mu bàn tay trái, xước da tại ngón tay thứ hai, ngón tay thứ ba bàn tay trái. Huấn tiếp tục vứt điều cày từ trên xuống Tuấn A dơ tay trái lên đầu để đỡ thì bị H vứt vào tay trái Tuấn A .

Sau đó H vứt chiếc điều cày trên đường bê tông, Vũ Minh Đ, Tô Tuấn A được đưa đến Bệnh viện G điều trị từ ngày 29/6/2023 đến ngày 06/7/2023 được ra viện. Sau đó Tô Tuấn A có đơn đề nghị xem xét xử lý trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Thành C, Nguyễn Đình H. Chị Trần Thị T5, Vũ Minh Đ có đơn không yêu cầu khởi tố vụ án.

Cơ quan điều tra Công an thành phố S đã ra quyết định trưng cầu giám định xác định tỷ lệ tổn thương do thương tích gây nên đối với Tô Tuấn A, Vũ Minh Đ, Trần Thị Trà .

Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 795/KLTTCT-TTPY ngày 03/10/2023 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh T đối với Tô Tuấn A.

Vùng trán phải có 01 vết sẹo màu nâu nhạt KT dài 3.5 cm x rộng 0.5 cm. Chụp CT Scanner ngày 02/10/2023 KL: hình ảnh nang màng nhện vị trí hố sau tiểu não bên trái, hình ảnh vỡ xương trán phải đang can. Các kết quả chính: vỡ xương vòm sọ, tụ máu ngoài màng, hiện tại có 01 vết sẹo vết thương phần mềm vùng mặt KT nhỏ. Xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Tô Tuấn A tại thời điểm giám định là 15%, cơ chế hình thành thương tích do tác động của vật cứng có góc cạnh.

Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 797/KLTTCT-TTPY ngày 20/9/2023 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh T. Thương tích của chị Trần Thị Trà N III bàn tay trái có 01 vết sẹo màu nâu nhạt KT dài 0.5x rộng 0.5 cm. Xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Trần Thị T5 tại thời điểm giám định là 1%, cơ chế hình thành thương tích do tác động của vật tày.

Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 796/KLTTCT-TTPL ngày 22/9/2023 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh T.

Thương tích của Vũ Minh Đ, cạnh mũi trái có 01 vết sẹo màu nâu nhạt KT dài 1,5 cm x rộng 0,3 cm, tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Vũ Minh Đ tại thời điểm giám định là 3%, cơ chế hình thành thương tích: Do tác động của vật tày.

Kết luận định giá tài sản số 51/KL-HĐĐGTS ngày 13/12/2023 của Hội đồng định giá tài sản thành phố S kết luận: Giá trị thiệt hại 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS, vỏ độ Iphone 13 Pro, đã qua sử dụng bị vỡ hư hỏng thời điểm định giá ngày 29/6/2023 giá tài sản là 4.650.000 đồng.

Vật chứng vụ án: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS độ thân vỏ Iphone 13 Pro đã được trả lại cho chị Trần Thị T5, đối với 01 chiếc điều cày bằng tre có chiều dài khoảng 70 cm đường kính khoảng 5cm, 01 mảnh bê tông có kích thước khoảng 20x10cm độ dày khoảng 5cm Công an phường L, thành

phố S đã kiểm tra truy tìm vật chứng kết quả không tìm được các vật chứng nêu trên.

Về trách nhiệm dân sự: các bị cáo Nguyễn Thành C, Nguyễn Đình H đã thỏa thuận bồi thường dân sự cho anh Tô Tuấn A 55.000.000đ anh Tuấn A không yêu cầu nào khác, Vũ Minh Đ không yêu cầu bồi thường dân sự, chị Trần Thị T5 không yêu cầu bồi thường dân sự về sức khỏe và thiệt hại là chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS, vỏ độ Iphone 13 Pro, đã qua sử dụng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 72/2024/HS-ST ngày 17/9/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên đã Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thành C, Nguyễn Đình H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Về điều luật áp dụng và hình phạt: Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thành C 28 (Hai mươi tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày đi chấp hành bản án.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đình H 28 (Hai mươi tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày đi chấp hành bản án.

Ngoài ra bản án còn quyết định các nội dung khác theo quy định.

Ngày 26/9/2024 bị cáo Nguyễn Đình H, Nguyễn Thành C kháng cáo xin giảm hình phạt và được hưởng án treo, cải tạo tại địa phương.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Thành C rút toàn bộ kháng cáo bị cáo Nguyễn Đình H giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện viện kiểm sát tỉnh Thái Nguyên sau khi phân tích, đánh giá toàn bộ nội dung vụ án, xem xét toàn diện nội dung kháng cáo, tính chất mức độ hành vi phạm tội cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm: Căn cứ điểm a khoản 1, Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Đình H, giữ nguyên mức hình phạt tại bản án sơ thẩm số 72/2024/HS-ST ngày 17/9/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên đã tuyên đối với bị cáo H; Căn cứ vào Điều 342; 348 Bộ luật tố tụng Hình sự đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Nguyễn Thành C.

Bị cáo H không nói lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của các bị cáo được làm trong thời hạn luật định và đúng quy định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án cũng như diễn biến tại phiên tòa có đủ cơ sở xác định: Vào hồi 23 giờ ngày 29/6/2023, tại đường dân sinh thuộc tổ dân phố N, phường L, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên, Nguyễn

Thành C dùng 01 mảnh bê tông có KT khoảng 20x10 cm dày 5cm ném trúng vào đầu Tô Tuấn A, Nguyễn Đình H dùng 01 chiếc điều cà bằng tre có chiều dài khoảng 70 cm đường kính khoảng 5cm vụt vào người và cẳng tay trái của anh Tô Tuấn A, làm anh Tuấn A bị thương, có tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 15%.

Hành vi nêu trên của các bị cáo Nguyễn Thành C và Nguyễn Đình H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự; Tòa cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo với tội danh và điều luật trên là có căn cứ.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thành C rút toàn bộ kháng cáo; xét thấy bị cáo rút toàn bộ kháng cáo trên tinh thần tự nguyện nên căn cứ Điều 342; 348 Bộ luật tố tụng hình sự đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Nguyễn Thành C.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Đình H: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không bổ sung, tình tiết nào mới liên quan đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 51 Bộ luật Hình sự; Mức án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo 28 tháng tù là đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; đã cân nhắc về nhân thân cũng như xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quyết định hình mức hình phạt là phù hợp nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[4]. Về án phí: Kháng cáo của bị cáo Nguyễn Đình H không được chấp nhận nên phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định của pháp luật; bị cáo Nguyễn Thành C không phải chịu án phí Hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Đình H giữ nguyên bản án sơ thẩm số 72/2024/HS-ST ngày 17/9/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

1. Áp dụng: Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đình H 28 (Hai mươi tám) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

2. Áp dụng Điều 342, Điều 348 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Nguyễn Thành C.

3. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Thành C không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm; bị cáo Nguyễn Đình H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND thành phố Sông Công
- TAND thành phố Sông Công;
- Công an thành phố Sông Công;
- THADS thành phố Sông Công;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Văn Bản